

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 986/2018/LĐ-PT

Ngày: 01/11/2018

Về việc: “*Tranh chấp về tiền lương*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thúy Hoa  
*Các Thẩm phán:* Ông Hồ Minh Cường.  
Bà Phan Thị Út.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Minh Dự - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thúy Ái – Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2018/TLPT-LĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp về tiền lương*”.

Do bản án lao động sơ thẩm số 245/2018//LĐ-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4318/2018/QĐ-PT ngày 12/10/2018 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Đào H T.

Địa chỉ: Số X đường Y, phường T, Quận B, Thành phố H.

*Bị đơn:* Công ty TNHH BTX.

Trụ sở chính: X đường C, Phường 10, Quận B, Thành phố H.

Địa chỉ liên hệ: ABC đường D, Phường 13, quận T, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn T.

Địa chỉ: XYZ, Phường 17, quận P, Thành phố H.

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Đào H T.

Bà Đào H T có Đơn xin vắng mặt, Công ty TNHH BTX vắng mặt không lý do tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/10/2017, các bản khai tiếp theo và tại phiên tòa bà Đào H T là nguyên đơn trình bày:*

Ngày 10/4/2017, bà vào làm việc tại Văn phòng đại diện của Công ty TNHH BTX (gọi tắt là Công ty), địa chỉ số MN đường K, phường Đ, Quận 1, Thành phố H với mức lương khởi điểm 6.000.000 (Sáu triệu) đồng/tháng. Người đại diện theo pháp luật của Công ty tại thời điểm đó là bà Đ T T thông báo bà phải thử việc 03 tháng và nhận lương vào ngày mùng 10 dương lịch của tháng tiếp theo và phải giữ bí mật tiền lương, muốn nghỉ việc phải thông báo trước 30 ngày.

Ngày 10/5/2017, bà T trả lương cho bà bằng tiền mặt nhưng không yêu cầu ký nhận vào bảng lương. Bà đã hỏi có ký vào bảng lương nhưng bà T trả lời không cần. Sau đó, bà T thông báo bà là trường hợp đặc biệt nên được Công ty nhận vào làm nhân viên chính thức sau 01 tháng thử việc nhưng không giao hợp đồng lao động để ký kết với bà. Giữa bà với bà T trao đổi công việc bằng miệng, đến tháng 6/2017 bà T thông báo bà phải báo cáo công việc qua Skype. Đến đầu tháng 7/2017, bà T đọc quyết định trước toàn thể nhân viên Công ty bổ nhiệm ông H A T làm Phó Giám đốc công ty phụ trách chuyên môn kế toán, tất cả các nhân viên kế toán phải chịu sự điều hành và báo cáo công việc cho ông T; các vấn đề khác ngoài chuyên môn kế toán như lương, thưởng, nhân sự thì gặp bà T. Bà được ông T giao làm báo cáo thuế Quý 2 cho 22 công ty khách hàng qua nhập liệu trên phần mềm kế toán của Công ty (hạn chót hoàn thành là ngày 31/7/2017), hoàn thiện sổ sách kế toán của 22 công ty này ở thời điểm Quý 2 từ các chứng từ khách hàng cung cấp vào tháng 8/2017. Bà trao đổi công việc qua Skype và làm việc với ông T vào các buổi sáng thứ 7 hàng tuần. Bà đã nhận đủ tiền lương đến hết tháng 7/2017 số tiền 6.000.000 (Sáu triệu) đồng/tháng.

Ngày 26/8/2017 (thứ bảy), bà báo với ông T xin thôi việc và ngay trong ngày được ông T báo lại đã nói chuyện xin nghỉ việc của bà với bà T và được chấp thuận, yêu cầu bà hoàn thiện xong công việc đang dở, bàn giao rồi nghỉ. Để đảm bảo việc phải thông báo nghỉ việc trước 30 ngày nên vào ngày 27/8/2017 bà gửi mail xin thôi việc cho ông T và bà T nêu ngày chính thức nghỉ việc là 28/8/2017. Ngày 29/8/2017, bà T có gửi lại mail xác nhận chấp thuận đơn xin nghỉ việc của bà. Bà đã hoàn thành công việc được giao và bàn giao vào ngày 04/9/2017 có mail xác nhận của ông T, ông T cho biết bà có thể nghỉ việc vào ngày 05/9/2017 và gặp bà T để nhận lương tháng 8 tính đến ngày 04/9/2017.

Cuối ngày 04/9/2017, bà gặp bà T hỏi ngày mai bà nghỉ việc được không, được lãnh lương không hay phải đợi đến ngày 10/9 thì bà T đồng ý và bảo bà cho số tài khoản để chuyển tiền lương. Bà đã gửi mail cung cấp thông tin số tài khoản ngân hàng nhưng Công ty không chuyển trả tiền lương. Bà gọi điện hỏi thì bà T bảo do bà chưa hoàn thành công việc báo cáo thuế Quý 3 cho khách hàng (vào 30/10/2017) nên không được lãnh lương tháng 8.

Bà cho rằng Công ty đã cậy thế là người ban phát công việc, nắm giữ quyền và tiền trong tay mà ép người lao động yếu thế như bà, không đảm bảo đầy đủ quyền lợi của người lao động là được ký hợp đồng lao động, được trả lương và đóng bảo hiểm xã hội. Vì vậy, bà khởi kiện yêu cầu Công ty trả tiền lương của tháng 8 và đến ngày 04/9/2017 với số tiền là 6.666.666 (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu) đồng, ký hợp đồng lao động và đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà từ tháng 5/2017 đến ngày 04/9/2017.

*Bị đơn là Công ty TNHH BTX, có người đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn T đã được Toà án triệu tập đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, vắng mặt trong quá trình chuẩn bị xét xử. Tuy nhiên, Công ty có gửi cho Toà án Công văn số 01/2018/CV-BTX ngày 08/01/2018 (có chữ ký của bà Nguyễn T và đóng dấu công ty) nêu ý kiến như sau:*

Công ty TNHH BTX không thuê mướn lao động nào có tên Đào H T, đề nghị bà Đào H T cung cấp tài liệu chứng minh Công ty có thuê mướn và chưa chi trả tiền lương như: Hợp đồng lao động, chứng từ Công ty đã từng thanh toán tiền lương, giấy xác nhận chưa thanh toán tiền lương... Hiện Công ty kinh doanh chưa hiệu quả, chưa thuê mướn lao động nên đang đăng ký tạm ngưng kinh doanh, đề nghị Toà án liên hệ về địa chỉ nhà riêng số ABC đường D, Phường 13, quận T, Thành phố H.

Tại bản án sơ thẩm số 245/2018/LĐ-ST ngày: 06/7/2018 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào H T yêu cầu Công ty TNHH BTX trả tiền lương tháng 8 tính đến ngày 04/9/2017 với số tiền là 6.666.666 (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu) đồng, ký hợp đồng lao động và đóng tiền bảo hiểm xã hội từ tháng 5/2017 đến ngày 04/9/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo với các đương sự.

Ngày 20/7/2018, bà Đào H T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do bản án sơ thẩm không đảm bảo quyền lợi hợp pháp của bà.

#### **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bà Đào H T có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 26/10/2018 và có bản tự khai đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà.

Công ty TNHH BTX vắng mặt không lý do dù đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triệu tập hợp lệ hai lần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo hợp lệ vì nộp trong thời hạn pháp luật qui định. Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Bà Đào H T trình bày giữa bà và Công ty TNHH BTX có giao kết hợp đồng lao động nhưng không lập thành văn bản, mức lương bà hưởng là 6.000.000 (Sáu triệu) đồng/tháng và được nhận vào ngày 10 hàng tháng. Tuy nhiên bà T không cung cấp được hợp đồng lao động được ký giữa bà với Công ty TNHH BTX, giấy xác nhận thanh toán tiền lương mà bà được lĩnh hàng tháng nên không có cơ sở để xác định Công ty vi phạm nghĩa vụ về xác lập quan hệ lao động, thanh toán tiền lương, chế độ bảo hiểm với bà T.

Từ những phân tích trên, căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Đào H T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, sau khi nghe các bên trình bày ý kiến, tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bà Đào H T nộp trong hạn luật định nên được chấp nhận.

Nguyên đơn bà Đào H T có Đơn đề nghị giải quyết vắng mặt đề ngày 26/10/2018 và bị đơn Công ty TNHH BTX vắng mặt hai lần mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự nói trên.

[2] Về nội dung:

Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Đào H T.

Theo bà T trình bày bà có xác lập quan hệ lao động với Công ty TNHH BTX, mức lương là 6.000.000 (Sáu triệu) đồng/tháng và được nhận lương vào ngày 10 dương lịch. Tuy nhiên bà T không cung cấp được bất kỳ Hợp đồng lao động, phiếu lương, thẻ nhân viên và các tài liệu khác để chứng minh bà T có xác lập quan hệ lao động với Công ty TNHH BTX với bà Đào H T. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Công ty TNHH BTX không vi phạm nghĩa vụ về xác lập quan hệ lao động, thanh toán tiền lương, chế độ bảo hiểm xã hội đối với bà.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bà T cũng không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ thể hiện bà T có xác lập hợp đồng lao động với Công ty TNHH BTX. Vì vậy, nghĩ nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào H T yêu cầu Công ty TNHH BTX trả tiền lương tháng 8 tính đến ngày 04/9/2017 với số tiền là 6.666.666 (Sáu

triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu) đồng, ký hợp đồng lao động và đóng tiền bảo hiểm xã hội từ tháng 5/2017 đến ngày 04/9/2017.

[3] Về án phí: Bà T được miễn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm d khoản 1 và khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 147, các Điều 203, 264, 271, 273, điểm 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 5, Điều 15, Điều 16, Điều 17, khoản 1 Điều 18, Điều 23 và Điều 201 Bộ luật Lao động;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Đào H T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào H T yêu cầu Công ty TNHH BTX trả tiền lương tháng 8 tính đến ngày 04/9/2017 với số tiền là 6.666.666 (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu) đồng, ký hợp đồng lao động và đóng tiền bảo hiểm xã hội từ tháng 5/2017 đến ngày 04/9/2017.

2. Về án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm: Bà Đào H T được miễn nộp án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Tòa án nhân dân Quận 1;
- Viện KSND Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thúy Hoa**

